

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 15/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quốc

Bà Trương Thị Nhớ

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Chấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/HS-ST ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 28/12/2022 và Thông báo hoãn phiên tòa số 01/TB-TA ngày 19/01/2023 đối với bị cáo:

Lê Đức Tr, sinh ngày 20/12/1981 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn V, xã H Q, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức V và bà Lê Thị Ch; vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004; nhỏ nhất sinh năm 2019; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/4/2021, bị Công an xã Hải Quy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính về hành vi “Xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên trong gia đình”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến ngày 25/11/2022 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho “Bảo lĩnh”, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 10/10/1975; nơi cư trú: Thôn V, xã HQ, huyện H L, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Chị Nguyễn Thị O, sinh ngày 11/02/1979; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 20/5/1991; nơi cư trú: Thôn NgX, xã Tr, huyện Tr, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trần Đ, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện HL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 16/5/2022, vợ chồng Lê Đức Tr sau khi tổ chức ăn uống tại nhà của mình ở thôn V, xã HQ, huyện Hải Lăng, đến khoảng 15 giờ thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cùng với một số người thân quen trong gia đình. Lúc này, Tr nói: “Tau giết cả nhà bây” rồi đứng dậy đi vào bếp lấy ra 01 cái dao, cầm ở tay trái, mũi dao hướng về phía trước, thấy vậy chị Nguyễn Thị T (vợ của Tr) bỏ chạy ra phía sau nhà thì vấp ngã trong tư thế nằm sấp, mặt nghiêng về một bên, lúc này Tr dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng mông chị T gây thương tích, sau đó tiếp tục dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người rồi cầm dao dí phần lưỡi vào cổ rồi đe dọa, chửi bới chị T. Nghe tiếng kêu của chị T, chị Nguyễn Thị O và Nguyễn Thị Ng (đều em ruột chị T) chạy ra, Chị O đến dùng tay phải kéo tay trái của Tr ra thì Tr dùng tay phải choàng ôm vào cổ chị O, tay trái cầm dao dí vào vị trí gần mang tai chị O rồi ấn theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào ở vị trí mang tai của chị O gây thương tích. Chị Ng cầm 01 cái xẻng đánh một cái trúng vào tay trái của Triệu nhưng phát đánh nhẹ không để lại thương tích thì Tr dùng dao chém một phát làm cán xẻng gãy. Lúc này, chị Ng sợ và lùi lại khoảng 02 bước chân thì Tr bước tới đâm một nhát trúng vào bàn tay phải của chị Ng gây thương tích, chị Ng thả cán xẻng xuống ôm tay đi vào nhà. Lúc này, Tr quay lại chửi bới rồi dùng cán dao đánh nhiều cái vào người chị T, Tr dùng tay phải túm tóc chị T, tay trái cầm dao giương lên cao rồi dí xuống sát đầu chị T gây thương tích ở đỉnh đầu. Sau đó Tr đi vào nhà cất dao nằm nghỉ. Một lúc sau, chị T, chị O và chị Ng được mọi người đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải, đến ngày 24/5/2022 chị T ra viện, ngày 25/5/2022 Ng ra viện, riêng chị O được bác sĩ băng bó vết thương và về điều trị tại nhà.

Tại bản Kết luận định pháp y về thương tích số 137/Tg7 ngày 30/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị T do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

Tại bản Kết luận định pháp y về thương tích số 138/TgT ngày 31/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị O do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

Tại bản Kết luận định pháp y về thương tích số 139/TgT ngày 01/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Ng do thương tích gây nên hiện tại là: 17%.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HL, ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Lê Đức Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 23 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, các bên không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 cái dao có chiều dài 45,5cm, 01 đũa tre đã khô (cán xẻng) hình trụ tròn dài 127cm, 01 cái xẻng bị gãy phần cán, 01 quần lót màu hồng.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Lăng, điều tra viên; viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16/5/2022, tại nhà của Lê Đức Tr và chị Nguyễn Thị T ở thôn V, xã H, huyện H L, tỉnh Quảng Trị, do mâu thuẫn vợ chồng cùng với một số người thân quen trong gia đình nên Lê Đức Tr đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho chị Nguyễn Thị T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, chị Nguyễn Thị O với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% và chị Nguyễn Thị Ng với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể mà Lê Đức Tr gây nên cho các bị hại là 23%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất trật tự an toàn tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo

từng tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 335, Sư đoàn 324, Quân khu 4; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo có mẹ là bà Lê Thị Ch đã từng tham gia kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm và một lúc bị cáo gây thương tích cho nhiều người. Do đó, cần chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7]. Cần tiếp tục ban hành quyết định cho bảo lãnh đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: 01 cái dao có chiều dài 45,5cm, 01 đùi tre đã khô (cán xẻng) hình trụ tròn dài 127cm, 01 cái xẻng bị gãy phần cán, 01 quần lót màu hồng. Các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Đức Tr** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt: Bị cáo **Lê Đức Tr 15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến ngày 25/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 cái dao có chiều dài 45,5cm, phần lưỡi dao được làm bằng kim loại, mũi dao nhọn, có một cạnh sắc, chiều dài 33cm, kích thước phần bản rộng nhất 4,2cm, kích thước phần dày nhất 0,5cm, phần cán dao được làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 12,5cm, đường kính lớn nhất 3,5cm, trên cán phần tiếp giáp với lưỡi dao có gắn một khuy tròn màu vàng, đường kính 2,5cm, dài 3cm. Tình trạng: đã qua sử dụng. 01 đùi tre đã khô (cán xẻng) hình trụ tròn dài 127cm, đường kính phần lớn nhất 3,5cm, một đầu có dấu vết nham nhở. Tình trạng: đã qua sử dụng. 01 cái xẻng bị gãy phần cán, phần lưỡi làm bằng kim loại kích thước 38 cm x 24 cm, phần cán được làm bằng tre đã khô dài 20cm, đường kính 3,5cm, một đầu có dấu vết nham nhở. 01 quần lót màu hồng kích thước 38,5cm x 18cm, tại vị trí lưng quần phía sau, cách đường chỉ may bên trái 5cm có dấu vết rách vải chiều hướng từ trái sang phải từ sau tới trước kích thước (lúc không bị giãn) 1,5cm x 1cm, mép dưới dấu vết sắc gọn, mép trên bị bong xơ vải. Tình trạng: đã qua sử dụng.

(Vật chứng nói trên đang có tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Đức Tr phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Khánh